TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **128/**2023/QĐST- HNGĐ	*Yên Định, ngày 07 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Đình M, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Đình M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Đình M 03 con chung là cháu Hoàng Thùy D, cháu Hoàng Quốc T và cháu Hoàng Phương L. Hiện nay cháu Hoàng Thùy D, sinh ngày 04/02/2004 đã thành nên. Chị N và anh M thống nhất

thỏa thuận: Giao cho anh Hoàng Đình M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Quốc T, sinh ngày 18/6/2006 và cháu Hoàng Phương L, sinh ngày 05/02/2012. Về cấp dưỡng nuôi con chung các bên đương sự không yêu cầu.

Chị N có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Đình M thống nhất trình bày: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Đình M thống nhất thỏa thuận: Chị N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2022/00014165 ngày 26/6/2023. Trả lại cho chị N 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- UBND xã Y, Yên Định, Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng